



NGÔI SAO HOÀNG MAI

Tiểu học · THCS · THPT

ĐỀ SỐ 1

ĐỀ ÔN TẬP

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN: TOÁN | KHỐI: 7

Họ và tên:.....

Lớp:

Phần I: Trắc nghiệm

Câu 1: Số nào dưới đây là một số vô tỉ?

- A. $-4,(\overline{3})$. B. $\sqrt{7}$. C. $-0,526$. D. $2,3(\overline{2})$.

Câu 2: Chữ số hàng phần nghìn của số thập phân $-2,3(\overline{14})$ là

- A. 4. B. 1. C. 2. D. 3.

Câu 3: Kết quả của phép tính $\frac{2}{3} - \frac{5}{6}$ là

- A. $\frac{1}{6}$. B. -1 . C. $-\frac{1}{6}$. D. $\frac{3}{2}$.

Câu 4: Một bàn cờ hình vuông có diện tích là 900 cm^2 . Chu vi bàn cờ vua là bao nhiêu?

- A. 30cm. B. 225cm. C. 90cm. D. 120cm.

Câu 5: Tính $\sqrt{\frac{16}{25}}$

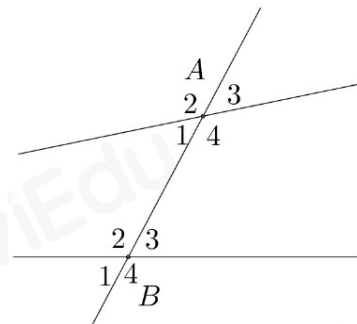
- A. $\frac{4}{5}$. B. $\frac{16}{5}$. C. $\frac{4}{25}$. D. $\frac{5}{4}$.

Câu 6: Chu vi của đường tròn có bán kính $R = 3,5 \text{ cm}$ với độ chính xác 0,5 (lấy $\pi = 3,14$) là

- A. 11cm. B. 10,9cm. C. 22cm. D. 21,9cm.

Câu 7: Cho hình vẽ sau, cặp góc đồng vị có trong hình là:

- A. $\widehat{A_2}$ và $\widehat{B_3}$. B. $\widehat{A_1}$ và $\widehat{B_3}$.
C. $\widehat{A_3}$ và $\widehat{B_4}$. D. $\widehat{A_4}$ và $\widehat{B_4}$.



Câu 8: Cho $\widehat{xOy}$ và $\widehat{yOz}$ là hai góc kề bù. Biết $\widehat{xOy} - \widehat{yOz} = 40^\circ$. Số đo $\widehat{xOy}$ là:

- A. 110° . B. 70° . C. 140° . D. 40° .

Câu 9. Nếu đường thẳng c cắt hai đường thẳng phân biệt a, b và trong các góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau thì

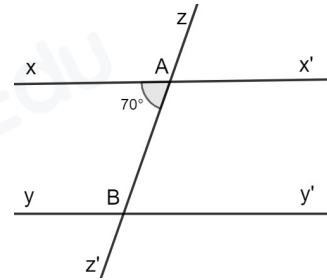
- A. a cắt b . B. a vuông góc với b .
C. a song song với b . D. a trùng với b .

Câu 10.

Cho hình vẽ bên, biết $xx' // yy'$ và $\widehat{xAB} = 70^\circ$.

Số đo góc $\widehat{yBz'}$ là

- A. 140° . B. 100° .
C. 35° . D. 70° .



Phần II: Tự luận

Câu 1: Thực hiện phép tính hợp lý:

a) $\frac{11}{10} - \frac{5}{7} + \frac{9}{10} - \frac{2}{7} + \frac{1}{3}$

b) $\frac{2}{9} \cdot \frac{-5}{11} - \frac{6}{11} \cdot \frac{2}{9} + \frac{2}{3}$

c) $2 + \left[\left(\frac{-2}{3} \right)^2 + 3 - \frac{2023}{\sqrt{2025^2}} \right] - \left(6 - \frac{-2}{2025} - \frac{5}{9} \right)$

d) $\frac{8}{(1.3)^2} + \frac{16}{(3.5)^2} + \frac{24}{(5.7)^2} + \dots + \frac{400}{(99.101)^2}$

Câu 2: Tìm x , biết :

a) $x + \frac{7}{2} = 0,25$;

b) $\frac{2}{5} - \left(4x + \frac{1}{10} \right) = \frac{3}{20}$;

c) $\frac{\sqrt{x} - 3}{4} = \frac{9}{\sqrt{x} - 3}$ với $x \geq 0, x \neq 9$;

d) $\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2024} + \frac{1}{2025} \right) \cdot \sqrt{x} = \frac{1}{2024} + \frac{2}{2023} + \frac{3}{2022} + \dots + \frac{2023}{2} + \frac{2024}{1}$.

Câu 3:

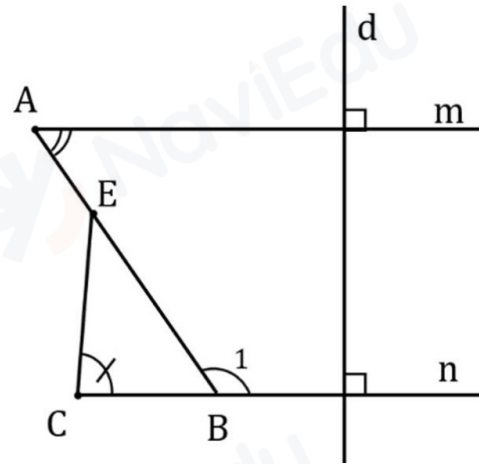
Cho hình vẽ bên:

Vẽ lại hình, ghi gt -kl

a) Chứng minh $m \parallel n$

b) Biết $\widehat{A} = \frac{1}{2}\widehat{B_1}$, tính $\widehat{B_1}$.

c) Biết $\widehat{C} = 80^\circ$, tính $\widehat{AEC}$.



Câu 4:

a) Cho biểu thức: $A = \sqrt{20 + \sqrt{20 + \sqrt{20 + \dots + \sqrt{20 + \sqrt{20}}}}}$ (2025 dấu căn bậc hai)

Chứng minh: $A < 5$.

b) Trong một mặt phẳng có 6 điểm, trong đó không có ba điểm nào thẳng hàng. Mỗi đoạn thẳng nối từng cặp điểm được nối màu đỏ hoặc màu xanh. Chứng minh rằng tồn tại ba điểm trong số 6 điểm đã cho, sao cho chúng là ba đỉnh của một tam giác mà các cạnh của nó được bôi cùng một màu.



NGÔI SAO HOÀNG MAI

Tiểu học · THCS · THPT

ĐỀ SỐ 2

Họ và tên:.....

Lớp:

ĐỀ ÔN TẬP

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN: TOÁN | KHỐI: 7

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,5 điểm)

Câu 1. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào là sai?

- A. $5 \in \mathbb{Z}$. B. $-2 \in \mathbb{Q}$. C. $\sqrt{2} \in \mathbb{Q}$. D. $\sqrt{6} \in \mathbb{I}$.

Câu 2. Chữ số hàng phần nghìn của số 0,45(368) là chữ số nào?

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 8.

Câu 3. Giá trị của biểu thức $\frac{-12}{20} + 0,5$ là

- A. -1,1. B. -0,1. C. 1,1. D. 0,1.

Câu 4. Một mặt bàn cờ vua hình vuông có diện tích 16 dm^2 thì có chu vi là bao nhiêu?

- A. 4dm. B. 8dm. C. 12dm. D. 16dm.

Câu 5. Cho $\sqrt{x} = 2$, giá trị của x^3 là

- A. 4. B. 16. C. 8. D. 64.

Câu 6. Khoảng cách từ đất liền tới quần đảo Trường Sa là 254 hải lí. Hỏi khoảng cách từ đất liền đến quần đảo Trường Sa là bao nhiêu kilômét với độ chính xác 0,5?

Biết 1 hải lí = 1,852 km.

- A. 470 km. B. 470,4 km. C. 470,408 km. D. 471 km.

Câu 7. Giá trị của x thỏa mãn $\left(\frac{-2}{3}\right) \cdot x - \frac{3}{7} = \frac{1}{3}$ là

- A. $1\frac{1}{7}$. B. $-\frac{8}{7}$. C. $-\frac{1}{7}$. D. $\frac{1}{7}$.

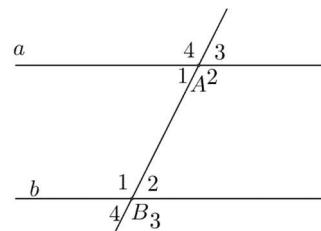
Câu 8. Cho hình vẽ bên biết $a \parallel b$, $\widehat{A_4} = 130^\circ$.

Tính số đo $\widehat{B_2} = ?$.

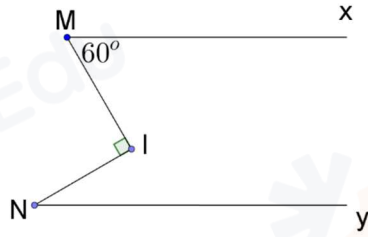
- A. 20° . B. 65° .
C. 50° . D. 25° .

Câu 9. Khẳng định nào dưới đây là đúng:

- A. Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 180° . B. Hai góc có tổng bằng 180° thì kề bù.
C. Hai góc bằng nhau là hai góc đối đỉnh. D. Hai góc có chung đỉnh là hai góc đối



Câu 10. Quan sát hình sau, biết $Mx \parallel Ny$. Số đo $\widehat{INy}$ là



A. 90° .

B. 30° .

C. 60° .

D. 120° .

PHẦN II: TỰ LUẬN (12,5 điểm)

Câu 1 (4,0 điểm): Thực hiện phép tính. (Tính hợp lý nếu có thể)

a) $\frac{15}{19} - \frac{5}{23} + \frac{4}{19} + \frac{28}{23} - 1\frac{2}{3}$;

b) $\frac{-4}{19} \cdot \frac{3}{7} + \frac{-4}{19} \cdot \frac{4}{7} + 1\frac{2}{19}$;

c) $4 + \left(\frac{6}{5} + 5 - \frac{24}{\sqrt{(-25)^2}} \right) - \left(6 - \frac{-1^6}{25} - \frac{9}{5} \right)$;

d) $\frac{\sqrt{1}}{2} + \frac{\sqrt{4}}{2^2} + \frac{\sqrt{9}}{2^3} + \frac{\sqrt{16}}{2^4} + \dots + \frac{\sqrt{100}}{2^{10}}$.

Câu 2 (4,0 điểm): Tìm x, biết :

a) $1\frac{1}{5} + \frac{4}{5} : x = 0,75$;

b) $\left| 4x - \sqrt{\frac{1}{4}} \right| - 25\% = \frac{1}{2}$;

c) $\frac{\sqrt{x} - 2}{-3} = \frac{12}{2 - \sqrt{x}}$ với $x \geq 0$;

d) $2 - x \cdot \left(\frac{\sqrt{9}}{1^2 \cdot 2^2} + \frac{\sqrt{25}}{2^2 \cdot 3^2} + \frac{\sqrt{49}}{3^2 \cdot 4^2} + \dots + \frac{\sqrt{361}}{9^2 \cdot 10^2} \right) = \frac{-1}{2}$

Câu 3 (3 điểm): Cho hình vẽ.

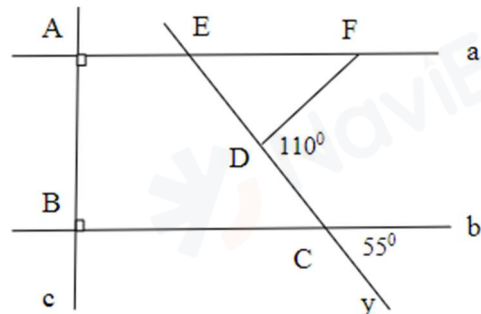
Biết $a \perp c$, $b \perp c$, $\widehat{FDC} = 110^\circ$, $\widehat{bCy} = 55^\circ$.

a) Chứng minh: $a \parallel b$.

b) Tính $\widehat{DEF}$.

c) Kẻ tia Dn là tia phân giác của $\widehat{FDC}$.

Chứng minh rằng: $Dn \perp c$.



Câu 4 (1,5 điểm):

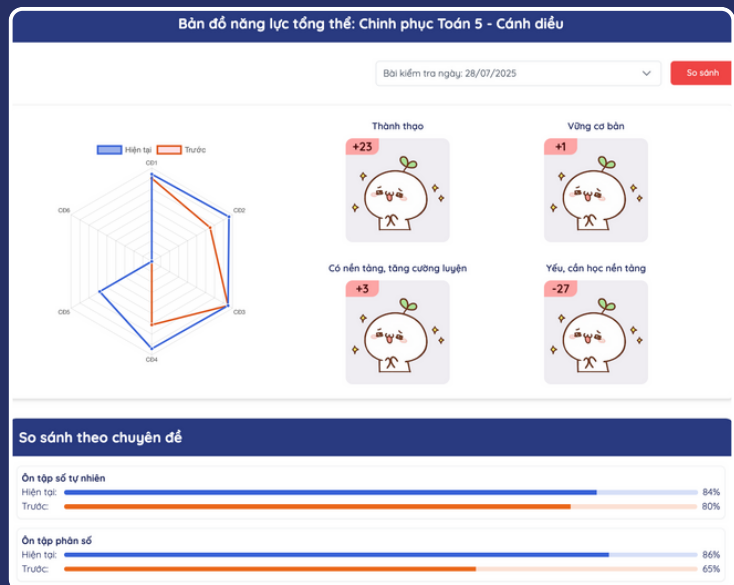
a) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức sau: $A = \frac{2\sqrt{x} - 3}{\sqrt{x} + 1}$ ($x \geq 0$).

b) Có tám người đi chơi công viên, trong tám người bất kì luôn có một người quen cả hai người kia. Trong công viên có bốn ghế trống, mỗi ghế có hai chỗ ngồi. Chứng minh rằng có thể xếp họ ngồi trên bốn ghế mà cả hai người ngồi trên mỗi ghế đều quen biết nhau.

---HẾT---

Chương trình luyện Toán tăng cường tại nhà theo lộ trình cá nhân hóa dành cho học sinh lớp 4 đến lớp 12

Tại website navi.edu.vn



Xin lỗi, câu trả lời chưa chính xác

Có 3 bao đường, bao thứ nhất nặng 42,6 kg; bao thứ hai nặng hơn bao thứ nhất 14,5 kg; bao thứ ba nặng bằng $\frac{3}{5}$ bao thứ hai. Hỏi cả ba bao nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

☐ 133 kg ✗
☐ 57,1 kg
☐ 34,26 kg
☐ 133,96 kg

Hmmm ...Xem mình sai ở đâu nào!
 Tiếp tục >

Ấn phản hồi

Bao thứ hai nặng số ki-lô-gam là: $42,6 + 14,5 = 57,1$ (kg)

Bao thứ ba nặng số ki-lô-gam là $57,1 \times \frac{3}{5} = 34,26$ (kg)

Ba bao đường nặng số ki-lô-gam là $42,6 + 57,1 + 34,26 = 133,96$ (kg)

Đáp số: 133,96 kg .

CHINH PHỤC TOÁN 5 - CẢNH ĐIỀU

Các dạng bài cần cải thiện

Tổng cộng có **30** dạng bài yếu - Ưu tiên học sớm để tiến bộ nhanh hơn!

Bạn đã vượt qua **0/30** dạng bài yếu

Các dạng bài đang chờ giải quyết

Viết số thỏa mãn yêu cầu

Đơn vị kiến thức: So sánh các số

Phát hiện: 3 tháng trước

[Luyện ngay](#)

Viết một hoặc nhiều phân số bằng phân số cho trước

Đơn vị kiến thức: So sánh phân số

Phát hiện: 4 tháng trước

[Luyện ngay](#)

Tìm các cặp phân số bằng nhau

Đơn vị kiến thức: So sánh phân số

Phát hiện: 4 tháng trước

[Luyện ngay](#)

Sắp xếp thứ tự được các phân số (dãy không quá 4 phân số)

Đơn vị kiến thức: So sánh phân số

Phát hiện: 4 tháng trước

[Luyện ngay](#)

Phát hiện kịp thời lỗi hỏng kiến thức trong quá trình luyện tập và củng cố kịp thời

Lộ trình học của bạn

Theo dõi tiến trình, thay đổi mục tiêu và chỉnh phục tưng kiến thức nhỏ



Mức độ hoàn thành
55/74 kiến thức
Mục tiêu: Cơ bản

Mục tiêu Cơ bản
Mục tiêu Toàn diện

Mục tiêu Cơ bản giúp học sinh tập trung rèn luyện và đạt mục tiêu học tập ở mức nền vững các kiến thức căn bản, làm được các bài ở mức nhà, hiểu và vận dụng kiến thức căn bản, phù hợp với học sinh có học lực trung bình khá trở xuống.

Học sinh trung bình khá trở xuống nên giữ và chỉnh phục mục tiêu này để xây chắc nền trước khi chuyển sang mục tiêu toàn diện để đạt đỉnh.

Lộ trình của bạn

Các kiến thức bạn cần hoàn thành theo mục tiêu đã chọn

Lọc:
Chưa hoàn thành ▾

✕

Hỗn số
 Ôn tập phần số

1% Lưu

✕

Phép cộng số thập phân
 Các phép tính với số thập phân

71% Lưu

✕

Hình thang
 Hình học và Đo lường

30% Lưu

📊 Thông tin cá nhân

📅 Báo cáo học tập

🌟 Thành tích

⚙️ Cài đặt

👤 Mã giới thiệu VIP

Tiến bộ

Chinh phục Toán 5 - Cảnh điệu

Hôm nay

Tuần này

Tháng này

🏆

Kiến thức đã đạt

57/74

N/A

🌟

Năng lực

69%

+25%

?

Câu hỏi đã làm

14

+2

🎯

Chính xác

79%

+13%

Tháng này

Tháng trước

100

75

50

25

0

-10

Thiểm hiệu (%)

85%

86%

85%

84%

66%

0%

0%

0%

0%

78%

0%

0%

CB1

CB2

CB3

CB4

CB5

CB6

**Báo cáo cập nhật liên tục, dễ dàng
nắm bắt tình hình luyện tập của con**